

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *M52*/ĐHQG-KHCN
V/v thông báo ban hành hướng dẫn
“xây dựng các chương trình NC trọng
điểm gắn liền với nhóm NC mạnh
tại ĐHQG-HCM”

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày *22* tháng *6* năm 2018

Kính gửi: Các đơn vị thành viên và trực thuộc ĐHQG-HCM

Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) thông báo đến các đơn vị thành viên và trực thuộc ĐHQG-HCM về việc ban hành hướng dẫn “xây dựng các chương trình nghiên cứu trọng điểm gắn liền với nhóm nghiên cứu mạnh tại ĐHQG-HCM” (đính kèm).

Để có cơ sở xây dựng và phát triển các chương trình nghiên cứu trọng điểm kết hợp với tập trung ưu tiên đầu tư tăng cường tiềm lực khoa học và công nghệ, tuyển chọn các nhóm nghiên cứu có đủ khả năng làm đầu mối triển khai các nghiên cứu đỉnh cao, nhanh chóng đuổi kịp các nước tiên tiến, hướng tới các sản phẩm KH&CN hoàn chỉnh phục vụ xã hội, ĐHQG-HCM đề nghị Quý đơn vị phổ biến hướng dẫn trên đến các nhà khoa học của đơn vị mình để biết và triển khai đề xuất theo các biểu mẫu được đăng trên website của ĐHQG-HCM tại địa chỉ: www.khcn.vnuhcm.edu.vn.

Đề xuất của các nhà khoa học vui lòng gửi về Ban KH&CN – ĐHQG-HCM, khu phố 6, phường Linh Trung, quận Thủ Đức; điện thoại 0837 242 160 - 1364 và qua email: khcn@vnuhcm.edu.vn **trước ngày 27/6/2018**.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Ban KH&CN.

**TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG BAN BAN KH&CN**



Lâm Quang Vinh

Số: 1148/HD-ĐHQG

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2018

HƯỚNG DẪN

XÂY DỰNG CÁC CHƯƠNG TRÌNH NGHIÊN CỨU TRỌNG ĐIỂM GẮN LIỀN VỚI NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH TẠI ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM

Triển khai kế hoạch chiến lược khoa học và công nghệ (KH&CN) giai đoạn 2016-2020 của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) và Nghị Quyết đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, chương trình hành động của Đảng bộ ĐHQG-HCM giai đoạn 2016-2020 về hợp tác liên kết trong nghiên cứu khoa học hình thành các nhóm nghiên cứu mạnh, trung tâm xuất sắc, ĐHQG-HCM hướng dẫn các đơn vị thực hiện xây dựng các chương trình nghiên cứu trọng điểm gắn liền với nhóm nghiên cứu mạnh tại ĐHQG-HCM như sau:

1. MỤC TIÊU

Tuyển chọn và nuôi dưỡng các nhóm nghiên cứu, xây dựng và phát triển các chương trình nghiên cứu trọng điểm kết hợp với tập trung ưu tiên đầu tư tăng cường tiềm lực KH&CN để một số nhóm nghiên cứu có đủ khả năng làm đầu mối triển khai các nghiên cứu đỉnh cao, nhanh chóng đuổi kịp các nước tiên tiến, hướng tới các sản phẩm KH&CN hoàn chỉnh phục vụ xã hội.

2. CHƯƠNG TRÌNH NGHIÊN CỨU TRỌNG ĐIỂM

ĐHQG-HCM chủ trương tổ chức Chương trình nghiên cứu trọng điểm (sau đây gọi tắt là Chương trình, bao gồm một số đề tài/ dự án KH&CN riêng biệt, nhưng có tính hệ thống và tập trung) hướng tới các sản phẩm KH&CN hoàn chỉnh, có tính khoa học cao, giá trị thực tiễn lớn, góp phần giải quyết một số bài toán phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Chương trình do Giám đốc ĐHQG-HCM chỉ đạo xây dựng kế hoạch đầu tư và phê duyệt. Việc tổ chức thực hiện và quản lý Chương trình theo quy định hiện hành của ĐHQG-HCM theo Quyết định số 193/QĐ-ĐHQG-KHCN ngày 22/3/2012 và Quyết định số 59/QĐ-KHCN ngày 15/01/2018.

3. NHÓM NGHIÊN CỨU

Nhóm nghiên cứu là một tập thể các nhà khoa học được tập hợp theo hướng chuyên môn, được thành lập một cách tự nguyện hay theo ý đồ phát triển của các đơn vị trong ĐHQG-HCM. Nhóm nghiên cứu là một hình thức tổ chức mở, hoạt động có tính ổn định tương đối nhưng vẫn đảm bảo tính bền vững của quá trình đầu tư và phát triển. Nhóm nghiên cứu được hình thành dựa trên các nguồn nhân lực sau đây:

- Các cán bộ khoa học của một phòng thí nghiệm, bộ môn, khoa, trung tâm nghiên cứu và sự tham gia của các cán bộ khoa học ở các đơn vị khác (trong và ngoài ĐHQG-HCM) có cùng chuyên môn;

- Cán bộ khoa học có cùng một hướng nghiên cứu từ các đơn vị khác nhau được tập hợp do một nhà khoa học có uy tín đứng đầu để phát triển một hướng nghiên cứu, đặc biệt là nghiên cứu liên ngành. Khuyến khích nhóm nghiên cứu có sự tham gia của các nhà khoa học quốc tế xuất sắc (có công bố quốc tế hoặc sản phẩm khoa học và công nghệ cùng hướng nghiên cứu) theo hình thức cộng tác viên hoặc hình thức hợp tác phù hợp khác.

Nhóm nghiên cứu mạnh là nhóm nghiên cứu có hoạt động nghiên cứu khoa học và đào tạo đạt hiệu quả tốt, có nhiều sản phẩm chất lượng cao, tiếp cận các tiêu chí của đại học nghiên cứu tiên tiến, làm nòng cốt hoặc phối hợp với các nhóm nghiên cứu khác để triển khai các nội dung khoa học của một số hướng nghiên cứu xác định, có tính bền vững gắn với các hoạt động đào tạo của đơn vị, là hạt nhân cho việc phát triển thành những trung tâm nghiên cứu xuất sắc.

4. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

4.1. Tiêu chí xác định Chương trình trọng điểm

Mục tiêu, nội dung và sản phẩm nghiên cứu phù hợp với các định hướng ưu tiên của Nhà nước, của ĐHQG-HCM hoặc đón đầu xu thế phát triển của KH&CN thế giới. Ưu tiên các chương trình nghiên cứu liên ngành, liên lĩnh vực.

Các chỉ tiêu đánh giá về sản phẩm khoa học, công nghệ, sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ, đào tạo và phát triển bền vững của chương trình rõ ràng, có tính hội nhập cao, có khả năng thu hút cán bộ đầu ngành và tập hợp đội ngũ các nhà khoa học thành các nhóm nghiên cứu mạnh, có khả năng huy động các nguồn lực trong nước và quốc tế.

4.2. Tiêu chí đánh giá nhóm nghiên cứu mạnh

Nhóm nghiên cứu mạnh được chia theo 04 lĩnh vực, gồm nhóm nghiên cứu thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên, nhóm nghiên cứu thuộc lĩnh vực kỹ thuật công nghệ, nhóm nghiên cứu thuộc lĩnh vực khoa học xã hội, và nhóm nghiên cứu ứng dụng.

Tiêu chí đánh giá nhóm nghiên cứu mạnh gồm:

a) Trưởng nhóm

a1) Tiêu chí bắt buộc

Có tầm nhìn, kế hoạch chiến lược dài hạn, có khả năng đánh giá tầm ảnh hưởng và xu hướng phát triển của lĩnh vực nghiên cứu, có quan điểm phát triển bền vững;

Có mục tiêu và chiến lược nghiên cứu rõ ràng, phù hợp với các hướng nghiên cứu trọng tâm, mũi nhọn của quốc gia và ĐHQG-HCM;

Có khả năng đề xuất các nghiên cứu tích hợp, kết nối thành những chương trình nghiên cứu lớn, hướng đến sản phẩm tầm cỡ quốc gia, quốc tế;

Có khả năng huy động các nguồn lực đảm bảo điều kiện cho hoạt động của nhóm;

Có học vị tiến sĩ trở lên, có uy tín khoa học, có khả năng quản lý và tập hợp các nhà khoa học;

Có khả năng sử dụng thành thạo ít nhất 01 ngoại ngữ phổ biến (Anh, Nga, Pháp, Trung Quốc), trong đó giao tiếp được bằng tiếng Anh;

Đã từng chủ trì tối thiểu 01 đề tài cấp quốc gia/đề tài cấp ĐHQG-HCM loại B trở lên/đề tài cấp Sở KH&CN hoặc đề tài hợp tác quốc tế;

Đã hướng dẫn thành công tối thiểu 01 nghiên cứu sinh;

Thành tích tối thiểu trong vòng 05 năm gần nhất:

• **Đối với lĩnh vực khoa học tự nhiên:** trưởng nhóm là tác giả chính (first author/corresponding author) của tối thiểu 03 công bố quốc tế thuộc danh mục cơ sở dữ liệu Web of Sciences/Scopus/Scimago, trong đó có 02 bài được đăng trên tạp chí được xếp hạng tương đương Q1.

• **Đối với lĩnh vực khoa học xã hội (Khoa học Xã hội, Khoa học Nhân văn, Kinh tế, Luật, Khoa học quản lý):** trưởng nhóm cần đạt 01 trong 02 tiêu chí sau:

_ Tác giả duy nhất/ chủ biên của tối thiểu 02 sách chuyên khảo.

_ Tác giả chính (first author/corresponding author) của tối thiểu 03 công bố quốc tế thuộc danh mục cơ sở dữ liệu Web of Sciences/Scopus/Scimago, trong đó có 01 bài được đăng trên tạp chí được xếp hạng tương đương Q2.

• **Đối với lĩnh vực kỹ thuật công nghệ:** trưởng nhóm cần đạt 01 trong 02 tiêu chí sau:

_ Tác giả chính (first author/corresponding author) của tối thiểu 03 công bố quốc tế thuộc danh mục cơ sở dữ liệu Web of Sciences/Scopus/Scimago, trong đó có 02 bài được đăng trên tạp chí được xếp hạng tương đương Q2.

_ Tác giả chính (first author) của tối thiểu 01 văn bằng sở hữu trí tuệ như sáng chế, giải pháp hữu ích, giống cây trồng..

• **Đối với lĩnh vực triển khai ứng dụng:** trưởng nhóm cần đạt 01 trong 02 tiêu chí sau:

_ Tác giả chính (first author) của tối thiểu 01 văn bằng sở hữu trí tuệ như sáng chế, giải pháp hữu ích, giống cây trồng.

_ Có tối thiểu 02 sản phẩm KH&CN được thương mại hóa (minh chứng).

a2) Tiêu chí hiệu quả hoạt động KH&CN

Kết quả hoạt động KH&CN của trưởng nhóm trong vòng 05 năm gần nhất được quy đổi thành điểm với các trọng số theo phụ lục đính kèm.

b) Thành viên nhóm

Ngoài trưởng nhóm, nhóm có tối thiểu 02 thành viên chính và 03 thành viên.

Thành viên chính của nhóm là các nhà khoa học trong nước và quốc tế có trình độ thạc sĩ trở lên; đã có các sản phẩm KH&CN tiêu biểu trong hướng nghiên cứu của trưởng nhóm trong 05 năm gần nhất; có khả năng gắn bó lâu dài với nhóm tối thiểu 05 năm.

Thành viên nhóm là các học viên cao học, sinh viên. Thành viên này có thể thay đổi và được tuyển chọn mỗi năm.

c) Cơ sở vật chất và trang thiết bị

Nhóm nghiên cứu đã có cơ sở vật chất và các trang thiết bị cơ bản để triển khai hướng nghiên cứu.

d) Hợp tác nghiên cứu

Hợp tác quốc tế: nhóm nghiên cứu có các hoạt động và sản phẩm KH&CN chung với tối thiểu 01 đối tác có minh chứng sản phẩm.

Hoặc có hợp tác tối thiểu 01 đối tác trong nước (doanh nghiệp, địa phương,..) có minh chứng ký kết hợp tác.

5. CHÍNH SÁCH ĐẦU TƯ, HỖ TRỢ NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH

5.1. Quyền lợi

Được đầu tư trang thiết bị, điều kiện nghiên cứu thông qua các dự án đầu tư phát triển, dự án tăng cường năng lực nghiên cứu của ĐHQG-HCM hoặc của đơn vị; Được ưu tiên sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dùng chung của ĐHQG-HCM.

Được ưu tiên đầu tư kinh phí nghiên cứu theo phương thức đặt hàng, giao nhiệm vụ khoa học công nghệ (top-down).

Được hỗ trợ về cơ chế và các nguồn lực để thực hiện chính sách thu hút tiến sĩ trẻ (hậu tiến sĩ), nhà khoa học ở trong và ngoài nước đến làm việc thông qua việc ưu tiên thực hiện các đề tài cấp ĐHQG-HCM loại C.

Được hỗ trợ kinh phí tổ chức hoặc kinh phí tham gia các hội nghị, hội thảo uy tín trong và ngoài nước. Các công trình tham gia hội nghị, hội thảo có thể xuất bản trên các tạp chí/ nhà xuất bản uy tín (Web of Sciences, Scopus,...).

Được ưu tiên cấp kinh phí thực hiện đề tài cấp ĐHQG-HCM loại C cho tiến sĩ trẻ và nghiên cứu sinh, ngoài việc nghiên cứu sinh và học viên cao học của nhóm tham gia thực hiện một số nội dung của chương trình trọng điểm của nhóm và hưởng thù lao trong khuôn khổ kinh phí khoán chi của chương trình theo quy định hiện hành và các chương trình học bổng khác.

5.2. Nghĩa vụ

Góp phần thực hiện thành công mục tiêu chiến lược về nâng cao hiệu quả hoạt động KH&CN của ĐHQG-HCM.

Xác định và đề xuất được hướng nghiên cứu có thể mạnh riêng trong toàn quốc về lĩnh vực của mình, đồng thời phù hợp với xu hướng phát triển trong khu vực và trên thế giới, đảm bảo tạo ra được các sản phẩm KH&CN xuất sắc trong lĩnh vực của mình trong một khoảng thời gian từ 05 đến 10 năm.

Sử dụng có hiệu quả sự đầu tư ưu tiên của ĐHQG-HCM để tổ chức hoạt động nghiên cứu, hợp tác trong và ngoài nước một cách hiệu quả nhằm tạo ra được các sản phẩm KH&CN xuất sắc, các tiến sĩ có chất lượng cao, đồng thời thông qua đó xác lập được uy tín về KH&CN của nhóm nghiên cứu, của ĐHQG-HCM ở trong nước và trên thế giới.

Tham gia và thực hiện tốt các hoạt động liên quan đến KH&CN của ĐHQG-HCM

6. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Nhóm nghiên cứu xây dựng và gửi đề xuất Chương trình nghiên cứu gắn liền nhóm nghiên cứu mạnh và kế hoạch phát triển nhóm nghiên cứu là 5 năm theo biểu mẫu hướng dẫn về ĐHQG-HCM.

Ban KH&CN tổng hợp và trình Giám đốc ĐHQG-HCM thành lập hội đồng đánh giá các đề xuất. Hội đồng do Giám đốc ĐHQG-HCM ký quyết định thành lập gồm đại diện Hội đồng Khoa học và Đào tạo, đại diện Ban KH&CN và đại diện hội đồng liên ngành có liên quan. Hội đồng có nhiệm vụ đánh giá theo các tiêu chí tại mục 4.1, 4.2 và thang điểm đánh giá tại bảng 1, 2 của Hướng dẫn này. Khi hội đồng yêu cầu, nhóm nghiên cứu có thể giải trình chi tiết kế hoạch nghiên cứu.

Ban KH&CN tổng hợp và trình Giám đốc phê duyệt danh mục các Chương trình nghiên cứu gắn liền với các nhóm nghiên cứu mạnh để làm cơ sở đưa vào năm kế hoạch.

Giám đốc ĐHQG-HCM căn cứ kinh phí hằng năm để giao chỉ tiêu nhiệm vụ cho các nhóm nghiên cứu.

Ban KH&CN chủ trì, phối hợp với các Ban chức năng có liên quan và các Hội đồng liên ngành tiến hành đánh giá định kỳ, đánh giá cuối kỳ các Chương trình trọng điểm gắn liền với nhóm nghiên cứu mạnh và báo cáo kết quả đến giám đốc ĐHQG-HCM./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị thành viên, trực thuộc;
- Các Hội đồng liên ngành;
- Các Ban chức năng;
- Lưu: VT, KH&CN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Vũ Hải Quân



BẢNG 1: THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ ĐỀ XUẤT CỦA CÁC NHÓM NGHIÊN CỨU THEO TỪNG LĨNH VỰC

TT	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa			
		KHTN	KHXH	KTCN	TKUD
PHẦN 1: CHƯƠNG TRÌNH NGHIÊN CỨU (ưu tiên CT trọng điểm cấp QG và các CT hợp tác địa phương và theo thể mạnh ĐHQG-HCM)		50	50	50	50
1.1	Tổng quan, Mục tiêu, nội dung và phương pháp	30	30	30	30
1.2	Tính khả thi	10	10	10	10
1.3	Sản phẩm dự kiến	10	10	10	10
PHẦN 2: NHÓM NGHIÊN CỨU*		50	50	50	50
2.1	Trưởng nhóm (Theo điểm quy đổi tương đương tại phụ lục)	35	35	35	35
	<i>Ấn phẩm khoa học</i>	25	25	15	
	<i>Tài sản SHTT/Hợp đồng chuyển giao công nghệ</i>			10	25
	<i>Thực hiện các nhiệm vụ KH&CN</i>	5	5	5	5
	<i>Giải thưởng KH&CN (Cấp thường niên ĐHQG-HCM trở lên)</i>	5	5	5	5
2.2	Thành viên (căn cứ hồ sơ Hội đồng đánh giá)	10	10	10	10
2.3	Cơ sở vật chất hiện có và hợp tác nghiên cứu trong và ngoài nước	5	5	5	5
Tổng cộng		100	100	100	100

* Đối với đánh giá điểm của nhóm nghiên cứu:

_ Đạt 50% điểm tối đa cho mỗi điểm thành phần nếu đủ tiêu chuẩn cứng tại mục 4.2 của hướng dẫn

_ Điểm đánh giá của từng điểm thành phần do hội đồng xem xét quyết định dựa trên hồ sơ của nhóm nghiên cứu.

**BẢNG 2. THÔNG TIN PHỤC VỤ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG
KH&CN TRƯỞNG NHÓM VÀ NHÓM NGHIÊN CỨU**

❖ Đối với các ấn phẩm KH&CN (ĐKQ₁)

$$ĐKQ_1 = \sum_{i=1}^{14} AP_i * HSAP_i$$

Ấn phẩm (AP)			Hệ số ấn phẩm (HSAP)	Ghi chú
Sách	Nhà xuất bản quốc tế	Sách chuyên khảo	5	Chất lượng, nội dung & loại hình sách phải có Quyết định công nhận của Thủ trưởng đơn vị, thông qua tư vấn của Hội đồng khoa học.
		Sách tham khảo	3	
	Nhà xuất bản trong nước	Sách chuyên khảo	2	
		Sách giáo trình	1	
		Sách tham khảo/sách hướng dẫn/từ điển chuyên ngành	1	
Tạp chí	Quốc tế	Thuộc Q1	5	Tham khảo bảng xếp hạng tạp chí của Scimago tại http://www.scimagojr.com/journalrank.php?openaccess=false
		Thuộc Q2	3	
		Thuộc Q3	2	
		Thuộc Q4 và những tạp chí quốc tế còn lại khác	1	
	Trong nước	Thuộc DM tính điểm của HƢCDGS	1	
Hội nghị	Quốc tế (lĩnh vực CNTT, Điện-điện tử)		1 (5)	
Sản phẩm cứng	Sản phẩm mẫu (prototype), vật liệu, thiết bị, máy móc, dây chuyền công nghệ,... ứng dụng phục vụ cộng đồng.		4	Minh chứng: xác nhận đơn vị đang sử dụng
	Sản phẩm KH&CN đã được thương mại hóa		4	Minh chứng
Sản phẩm mềm	Phản biện xã hội (đóng góp các chương trình/chính sách/phát biểu trao đổi trên báo chí v.v)		4	Minh chứng

❖ Đối với tài sản trí tuệ (ĐKQ₂)

$$ĐKQ_2 = \sum_{i=1}^4 TSTT_i * HSTSTT_i$$

Tài sản trí tuệ (TSTT)	Hệ số tài sản trí tuệ (HSTSTT)
Đơn đăng ký được chấp nhận	2
Được cấp giấy chứng nhận đăng ký (đối với Quyền tác giả)	2

của phần mềm, Kiểu dáng công nghiệp, Thiết kế bố trí mạch tích hợp)	
Được cấp bằng giải pháp hữu ích, Giống cây trồng	6
Được cấp bằng sáng chế	10

❖ Đối với chuyên giao công nghệ (ĐKQ₃):

$$\text{ĐKQ}_3 = \sum_{i=1}^3 \text{CGCN}_i * \text{HSCGCN}_i$$

Doanh thu (CGCN)	Hệ số (HSCGCN)
Trên 01 tỷ đồng	6
Từ 400 triệu đồng – 01 tỷ đồng	4
Dưới 400 triệu đồng	2

❖ Đối với nhiệm vụ KH&CN (NTĐ):

$$\text{NTĐ} = \sum_{i=1}^2 \text{NV}_i * \text{HSNV}_i$$

Nhiệm vụ KH&CN (NV)	Hệ số nhiệm vụ (HSNV)
Loại 1: gồm các đề tài độc lập, KC, KX, Nghị định thư cấp Nhà nước, A-ĐHQG, hợp tác quốc tế...	5
Loại 2: gồm các đề tài nghiên cứu cơ bản, cấp tỉnh-thành, hợp tác quốc tế, hợp tác doanh nghiệp, Nafosted, đề án/dự án KH&CN, B-ĐHQG,... và/hoặc có tổng kinh phí từ 200 triệu đồng đến dưới 01 tỷ đồng	4

❖ Đối với giải thưởng KH&CN (ĐKQ₄)

$$\text{ĐKQ}_4 = \sum_{i=1}^3 \text{GT}_i * \text{HSGT}_i$$

Giải thưởng (GT)	Hệ số giải thưởng (HSGT)
Quốc tế	5
Quốc gia	
Cấp Nhà nước	3
Cấp ĐHQG-HCM/địa phương	2